

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA HLEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 26-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA HLEO, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Y Manh A Drong và bà Phạm Thị Thùy Dung.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Văn Hai – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 06/2019/HSST ngày 24/01/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 15/02/2019 đối với bị cáo:

Lê Thị S, sinh năm 1975, tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: T 3, xã EK, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nơi tạm trú: T 5, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc T (đã chết) và bà Lê Thị N (đã chết); Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1997; Tiền sự, Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/10/2018 đến ngày 01/11/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Xuân Q, sinh năm 1969. Nơi cư trú: T 5, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt có lý do).

2. Bà Đậu Thị Hoài N, sinh năm 1960. Nơi cư trú: T 3, xã EK, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Thành Ch, sinh năm 1985. Nơi cư trú: T 5, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt có lý do).

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982. Nơi cư trú: T 3, xã EK, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt có lý do).

2. Anh Phạm Văn C, sinh năm 1979. Nơi cư trú: T 5, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

3. Anh Võ Văn Đ, sinh năm 1989. Nơi cư trú: T 5, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

4. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: T 3, xã EK, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt có lý do).

5. Anh Vũ Văn C1, sinh năm 1990. Nơi cư trú: T 3, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ ngày 23/10/2018 tại quán cà phê LL ở t 5, thị trấn E D, huyện E, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo phát hiện, bắt quả tang Lê Thị S đang đánh bạc dưới hình thức ghi số đề cho Phạm Văn C đánh bao lô các số 27, 72, 23, 32 mỗi số 20 điểm; số 61 với 30 điểm, với tương đương số tiền 2.640.000 đồng và Võ Văn Đ đánh bao lô các số 46, 42 mỗi số 20 điểm; các số 84, 64 mỗi số 30 điểm, với tương đương số tiền 2.400.000 đồng. Thu giữ số tiền 5.040.000 đồng; 03 tờ giấy được cắt từ vỏ bao thuốc lá có ghi nội dung số đề bao lô; 02 điện thoại di động; 01 cây bút bi và 01 cái kéo bằng kim loại. Khám xét khẩn cấp nơi làm việc là quán cà phê nêu trên của S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo thu giữ 03 cặp đề; 06 tờ giấy có nội dung ghi số đề bao lô và số tiền 7.520.000 đồng.

S ghi số đề theo hình thức như sau: Căn cứ vào kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc ngày 23/10/2018 vào lúc 18 giờ 15 phút để xác định thắng thua và quy định mỗi điểm ghi là 24.000 đồng. Người chơi số đề ghi “Đầu”, “Cuối” hoặc “Bao lô”, nếu đánh hai số cuối của giải đặc biệt và giải tám nếu trúng sẽ lấy số tiền đánh nhân với 70 lần thì ra số tiền người chơi được nhận. Đánh bao lô là đánh hai số cuối của tất cả các giải (18 giải đối với đài Nam và 27 giải đối với đài Bắc), quy ước đài Nam là 14.000 đồng/1 điểm, đài Bắc là 24.000 đồng/1 điểm, nếu đánh bao lô trúng một số trên các giải sẽ nhân với 70 lần (đó là đánh 2 số cuối, còn nếu đánh 3 số cuối (gọi là đánh ba càng) trúng thì sẽ nhân với 500 lần), nếu trúng hai giải tiếp tục nhân đôi, trúng ba giải thì nhân với ba, cứ như vậy nhân lên nếu trúng với số giải tương ứng thì ra được số tiền người chơi

thắng được. Nếu không trúng giải nào thì người chơi sẽ đưa cho S số tiền đã đánh đề, bao lô trước đó (gọi là tiền xác). Đối với những người đến ghi trực tiếp thì S sử dụng 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu đen cắt các vỏ bao thuốc lá ra thành các tờ giấy nhỏ có nhiều kích thước (gọi là cáp đề) và dùng bút ghi số đề, bao lô do người chơi đánh vào các cáp đề đưa cho người chơi giữ lại rồi lấy tiền xác trước. Đối với những người ghi số đề, bao lô qua điện thoại di động thì S sẽ đồng ý nhận qua nói chuyện hoặc trực tiếp nhắn tin lại nội dung ghi số đề bao lô của những người chơi kèm theo nội dung “ok” có nghĩa là đồng ý. Sau khi có kết quả mở thưởng, đối với những người ghi trực tiếp nếu trúng số đề, bao lô thì đến gặp S lấy tiền thắng; còn đối với những người ghi qua điện thoại, nếu trúng số đề, bao lô thì đến lấy tiền thắng (đã bị trừ tiền xác), nếu thua thì đến trả tiền xác cho S.

Quá trình điều tra làm rõ, trong ngày 23/10/2018, S còn căn cứ vào kết quả đài xổ số Đắc Lắc mở thưởng vào lúc 17 giờ 15 phút, quy định mỗi điểm 14.000 đồng để ghi số đề, bao lô cho Nguyễn Thị H đánh bao lô số 77 với 50 điểm với số tiền là 700.000 đồng; Đậu Thị Hoài N đánh bao lô các số 15, 16 mỗi số 20 điểm với số tương đương tiền là 560.000 đồng, các số 29, 72, 82, 86 mỗi số 10 điểm với tương đương số tiền là 560.000 đồng, đánh giải đặc biệt các số 18,68 mỗi số 24.000 đồng, các số 72, 82 mỗi số 36.000 đồng; Phạm Văn C đánh bao lô các số 23, 32, 27, 72 mỗi số 20 điểm với tương đương số tiền là 1.120.000 đồng; Võ Văn Đ đánh bao lô các số 46, 64, 48 mỗi số 20 điểm với tương đương số tiền là 840.000 đồng; Vũ Văn C1 đánh bao lô các số 17, 15, 51 mỗi số 10 điểm với tương đương số tiền là 420.000 đồng, đánh giải tám số 35 với tương đương số tiền 180.000 đồng. Kết quả xổ số kiến thiết Đắc Lắc mở thưởng ngày 23/10/2018 là: Giải tám 94; giải bảy 498; giải sáu 9859, 4230, 6588; giải năm 9898; giải tư 48955, 92076, 25163, 39412, 28089, 25300, 45356; giải ba 76131, 17697; giải nhì 68391; giải nhất 47649; giải đặc biệt 231795. Theo kết quả trên thì không ai trúng số đề, bao lô đài xổ số Đắc Lắc. Ngoài ra, ở đài xổ số miền Bắc, S còn ghi cho Nguyễn Thị H đánh bao lô số 77 với 50 điểm với tương đương số tiền là 1.200.000 đồng. Tổng số tiền mà S tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, bao lô đài xổ số Đắc Lắc mở thưởng ngày 23/10/2018 với H, N, C, Đ, C1 là 4.500.000 đồng. Tổng số tiền mà S tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, bao lô đài xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 23/10/2018 với H, C, Đ là 6.240.000 đồng.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 21/9/2018 đến ngày 15/10/2018, Lê Thị S còn ghi số đề, bao lô bằng việc căn cứ vào kết quả xổ số các tỉnh miền Trung Tây Nguyên và đài xổ số miền Bắc để ghi cho Nguyễn Thị H với số tiền 4.300.000 đồng, Hoàng Thị T với số tiền 1.198.000 đồng, Đậu Thị Hoài N với

số tiền 1.240.000 đồng (vào ngày 23/10/2018), Nguyễn Thành Ch với số tiền 820.000 đồng thông qua việc sử dụng điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, gắn sim số 0793.634.111 và điện thoại di động Nokia màu đen, gắn sim số 0975.1000.87 để nhận ghi số đề, bao lô bằng cách điện thoại liên lạc hoặc nhắn tin. Tuy nhiên, những lần ghi số đề, bao lô trong các ngày từ ngày 21/9/2018 đến ngày 15/10/2018 số tiền trong mỗi lần đánh bạc của S và H, T, N, Ch đều dưới 5.000.000 đồng.

Đối với Phạm Văn C, Võ Văn Đ, Nguyễn Thị H, Đậu Thị Hoài N, Nguyễn Thành Ch, Vũ Văn C1, Hoàng Thị T đã có hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Công an huyện Ea H'Leo đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thành Ch đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, gắn sim số 0978.832.872; Đậu Thị Hoài N đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của N, gắn sim số 0963.378.634 là tài sản của Ch và N sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS, ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo để xét xử đối với bị cáo Lê Thị S, về tội: Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị S phạm tội: Đánh bạc;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Thị S từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách bằng hai lần mức án Tòa tuyên.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà Nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu trắng cùng 01 điện thoại di động Nokia màu đen và số tiền 12.560.000 đồng của Lê Thị S; 01 chiếc điện thoại Masstel màu đen của Đậu Thị Hoài N; 01 chiếc điện thoại di động Sam sung của Nguyễn Thành Ch là tài sản mà S, N, Ch sử dụng vào mục đích đánh bạc;

Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút bi, 01 cái kéo; 04 sim điện thoại số 0793.634.111, 0975.100.087, 0963.387.634, 0978.832.872 sử dụng vào mục đích đánh bạc nhưng không còn giá trị sử dụng.

Đối với căn nhà mà S bán quán cà phê LL là tài sản của ông Lê Xuân Q, việc S sử dụng căn nhà vào mục đích đánh bạc ông Q không biết nên không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo về cơ bản phù hợp với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS, ngày 22 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các cấp đề đã thu giữ được và phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 18 giờ ngày 23/10/2018, tại quán cà phê LL ở t 5, thị trấn E D, huyện E, Lê Thị S đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề với Phạm Văn C và Võ Văn Đ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo bắt quả tang. Tổng số tiền mà Lê Thị S đánh bạc ngày 23/10/2018 là 10.740.000 đồng. Trong đó, tổng số tiền mà bị cáo S tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số đề đối với kết quả mở thưởng đài xổ số Đắc Lắc là 4.500.000 đồng; đối với kết quả mở thưởng đài xổ số miền Bắc là 6.240.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 21/9/2018 đến ngày 15/10/2018, Lê Thị S còn ghi sổ đề, bao lô bằng việc căn cứ vào kết quả xổ số các tỉnh miền Trung Tây Nguyên và đài xổ số miền Bắc để ghi cho Nguyễn Thị H với số tiền 4.300.000 đồng, Hoàng Thị T với số tiền 1.198.000 đồng, Đậu Thị Hoài N với số tiền 1.240.000 đồng (vào ngày 23/10/2018), Nguyễn Thành Ch với số tiền 820.000 đồng thông qua việc sử dụng điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, gắn sim số 0793.634.111 và điện thoại di động Nokia màu đen, gắn sim số 0975.1000.87 để nhận ghi sổ đề, bao lô bằng cách điện thoại liên lạc hoặc nhắn tin. Tuy nhiên, những lần ghi sổ đề, bao lô trong các ngày từ ngày 21/9/2018 đến ngày 15/10/2018 số tiền trong mỗi lần đánh bạc của S và H, T, N, Ch đều dưới 5.000.000 đồng.

Tính từ ngày 21/9/2018 đến ngày 23/10/2018, bị cáo S tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi sổ đề cho nhiều người chơi với tổng số tiền 17.058.000 đồng của những người chơi gồm: Nguyễn Thị H số tiền 6.200.000 đồng; Phạm Văn C số tiền 3.760.000 đồng; Đỗ Văn Đ số tiền 3.240.000 đồng; Đậu Thị Hoài N số tiền 1.240.000 đồng; Hoàng Thị T số tiền 1.198.000 đồng; Nguyễn Thành Ch số tiền 820.000 đồng; Vũ Văn C1 số tiền 600.000 đồng.

Bị cáo S đã nhận tổng số tiền 13.298.000 đồng. Trong đó, Nguyễn Thị H số tiền 4.300.000 đồng, còn 1.900.000 đồng nhắn tin điện thoại vào ngày 23/10/2018 H chưa đưa tiền cho S; Phạm Văn C số tiền 3.760.000 đồng; Đỗ Văn Đ số tiền 3.240.000 đồng; Đậu Thị Hoài N số tiền 1.240.000 đồng nhắn tin vào ngày 23/10/2018 N chưa đưa tiền cho S; Hoàng Thị T số tiền 1.198.000 đồng; Nguyễn Thành Ch số tiền 800.000 đồng; Vũ Văn C1 số tiền 600.000 đồng nhắn tin điện thoại vào ngày 23/10/2018.

Quá trình điều tra xác định số tiền mà S thu lợi bất chính từ ngày 21/9/2018 đến ngày 23/10/2018 là 13.298.000 đồng. Trong đó, Công an huyện Ea H'Leo đã thu giữ số tiền 5.040.000 đồng khi bắt phạm tội quả tang và 7.520.000 đồng khi khám xét khẩn cấp nơi làm việc của S, tổng cộng là 12.560.000 đồng, còn lại 738.000 đồng S đã tiêu xài cá nhân.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Lê Thị S đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này

hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là công dân có đủ nhận thức và biết rõ hành vi ghi sổ đề là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng, nhưng vì ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt, là mẹ đơn thân đang phải nuôi 2 con ăn học, là lao động chính trong gia đình; Bố của bị cáo là người có công với cách mạng, là thương binh với tỷ lệ thương tật là 23%. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự rèn luyện mình dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

Xét thấy, lời luận tội của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

Đối với Phạm Văn C, Võ Văn Đ, Nguyễn Thị H, Đậu Thị Hoài N, Nguyễn Thành Ch, Vũ Văn C1, Hoàng Thị T có hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện Ea H’Leo đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề cập xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 12.560.000 đồng, bao gồm: số tiền 5.040.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang và 7.520.000 đồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi làm việc của S, đều là số tiền do bị cáo thu lợi bất chính; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu trắng cùng 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Lê Thị S; 01 chiếc điện thoại Masstel màu đen của Đậu Thị Hoài N; 01 chiếc điện thoại di động Samsung của Nguyễn Thành Ch là tài sản mà S, N, Ch sử dụng vào mục đích đánh bạc là phù hợp các điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cần truy thu buộc bị cáo Lê Thị S phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước số tiền 738.000 đồng (*bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng*) do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút bi, 01 cái kéo; 02 sim số điện thoại 0793.634.111, 0975.100.087 là tài sản của S; 01 sim số điện thoại 0978.832.872 của Nguyễn Thành Ch đã tự nguyện giao nộp; 01 sim số điện thoại của Đậu Thị Hoài N đã tự nguyện giao nộp 0963.378.634 là tài sản của S, Ch và N sử dụng vào mục đích đánh bạc nhưng không còn giá trị sử dụng.

Đối với căn nhà mà S bán quán cà phê LL là tài sản của ông Lê Xuân Q, việc S sử dụng căn nhà vào mục đích đánh bạc ông Q không biết nên không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị S phạm tội: Đánh bạc;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị S 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Lê Thị S cho Ủy ban nhân dân xã EK nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã EK trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 12.560.000 đồng, bao gồm: số tiền 5.040.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang và 7.520.000 đồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi làm việc của S, đều là số tiền do bị cáo thu lợi bất chính; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu trắng cùng 01 điện thoại di động

Nokia màu đen của Lê Thị S; 01 chiếc điện thoại Masstel màu đen của Đậu Thị Hoài N; 01 chiếc điện thoại di động Samsung của Nguyễn Thành Ch là tài sản mà S, N, Ch sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tuyên truy thu buộc bị cáo Lê Thị S phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước số tiền 738.000 đồng (*bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng*) do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút bi, 01 cái kéo; 02 sim số điện thoại 0793.634.111, 0975.100.087 là của Lê Thị S; 01 sim số điện thoại 0978.832.872 của Nguyễn Thành Ch; 01 sim số điện thoại 0963.378.634 của Đậu Thị Hoài N sử dụng vào mục đích đánh bạc nhưng không còn giá trị sử dụng. (*Các vật chứng có đặc điểm lưu tại hồ sơ vụ án*).

[4] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thị S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ nơi đương sự cư trú.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Viện KSND huyện EaH'leo;
- Công an huyện EaH'leo;
- Chi cục THADS huyện EaH'leo;
- Cơ quan THA hình sự huyện EaH'leo;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nụ